

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lớp: **TTV22B5** Năm học: **23-24**
Mã MH/MĐ: **MH02299** Học kỳ: **01**
Tên MH/MĐ: **Văn bản pháp qui**
Số TC: **2**

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2				Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
1	2254802032710	Phạm Nhật	Duy	06/05/2007				10	9.0				7.0		7.9
2	2254802032712	Dương Gia	Hân	19/09/2007				10	10.0				10.0		10.0
3	2254802032714	Lữ Minh	Huy	21/11/2007				0	0.0				0.0	0.0	0.0
4	2254802032715	Nguyễn Thanh	Huy	21/10/2007				10	7.0				7.5		7.7
5	2254802032716	Văn Nhựt	Huy	24/01/2007				10	7.0				7.5		7.7
6	2254802032717	Mai Minh	Khang	10/06/2007				10	8.0				8.0		8.3
7	2254802032719	Nguyễn Bảo	Khương	17/01/2007				10	9.0				5.0		6.7
8	2254802032720	Lê Văn Bảo	Linh	17/08/2007				10	6.0				8.0		7.7
9	2254802032722	Hồ Minh	Mẫn	09/09/2007				10	8.5				5.5		6.9
10	2254802032724	Nguyễn Thị Yến	Nhi	14/12/2007				0	0.0				0.0	0.0	0.0
11	2254802032726	Nguyễn Lê Minh	Nhựt	28/11/2006				10	9.0				7.5		8.2
12	2254802032727	Hồ Cao	Phong	21/03/2007				10	7.0				5.5		6.5
13	2254802032728	Lê Văn	Phúc	01/06/2007				10	8.5				5.5		6.9
14	2254802032729	Nguyễn Hoàng	Phúc	21/08/2007				10	8.0				5.0		6.5
15	2254802032730	Nguyễn Thanh	Phúc	28/07/2007				10	8.0				5.5		6.8

Châu Đốc, ngày 18 tháng 1 năm 2024

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Thạch Bền